

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày: 05-4-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đ, ông Trần Kim Th

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị M - Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy H - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Đức Nh; tên gọi khác: không; sinh năm 1992; tại: Bình Phước; hộ khẩu thường trú: xã Đức L, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: không; con ông: Bùi Đức Đ, sinh năm: 1954 và bà: Trịnh Thị H, sinh năm: 1960; Vợ-con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: Nguyễn Thành L, sinh năm: 1990, địa chỉ: phường Tân P, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, có đơn vắng mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 1988, địa chỉ: phường Tiến Th, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Viết G, sinh năm: 1985, địa chỉ: Khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/10/2020, Bùi Đức Nh đi bộ đến phòng trọ của anh Nguyễn Viết G tại phường Tân Ph, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để chơi, tại đây Nh gặp bạn Nguyễn Thành L đang ở phòng trọ bên cạnh, Nh hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-141.39 của L đi sinh nhật

bạn thì L đồng ý và giao xe cho Nh. Sau khi mượn được xe mô tô Nh đi sinh nhật xong thì đi uống cà phê và chơi game bài trên mạng bằng điện thoại. Khi chơi thua hết tiền trong tài khoản điện thoại, Nh nảy sinh ý định cầm xe mô tô của L để lấy tiền tiêu xài cá nhân và nạp tiền vào điện thoại di động để chơi game. Nh điều khiển xe mô tô đến quán nước gần Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước thuộc phường Tiến T, thành phố Đồng Xoài tỉnh Bình Phước gặp bạn Lê Thanh Q nhờ Q chỉ chỗ cầm xe thì Q đồng ý. Q dẫn Nh đến nhà Nguyễn Hoàng L tại phường Tiến T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cầm xe. Tại đây L hỏi Nh xe của ai, Nh nói xe của Nh và L chỉ đồng ý cho Nh cầm xe với giá 3.000.000đồng, Nh lấy tiền và giao xe lại cho L. Nh cho Q 200.000đồng, còn lại Nh mua thẻ cào nạp điện thoại chơi game và tiêu xài cá nhân hết. Sáng ngày 13/10/2020, Nh bán điện thoại rồi đón xe đi huyện Chơn Thành trốn tránh nhằm không cho L liên lạc đòi xe, sau đó Nh về nhà tại thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Ngày 18/11/2020 sau khi biết người bị hại trình báo cơ quan công an nên bị cáo Nh ra đầu thú.

Tại bản kết luận định giá số 195 ngày 25/11/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển số 93P1-141.39, màu đỏ đen, đã qua sử dụng còn hoạt động bình thường có giá 5.500.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Bùi Đức Nh về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đức Nh mức án từ 06-09 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: buộc trả lại cho Nguyễn Hoàng L số tiền 3.000.000đồng.

Bị cáo Bùi Đức Nh tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 01/02/2021 của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với kết luận điều tra; biên bản định giá tài sản, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/10/2020 lợi dụng sự quen biết, tin tưởng của bạn là anh Nguyễn Thành L giao tài sản xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-141.39 cho bị cáo, bị cáo Bùi Đức Nh đã chiếm đoạt mang đi cầm cho Nguyễn Hoàng L tại phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để lấy số tiền 3.000.000đồng tiêu xài cá nhân (chơi game), không có khả năng trả lại nên bỏ trốn đến huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo Hội đồng định giá kết luận có trị giá 5.500.000đồng. Hành vi của Bùi Đức Nh đủ yếu tố cấu thành tội *“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”* theo Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về năng lực hành vi dân sự, Bùi Đức Nh có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, biết rõ việc mượn tài sản của người khác và mang cầm cố để lấy tiền tiêu xài là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất lòng tin giữa con người với nhau. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Đối với lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho rằng vào năm 2005, khi đó bị cáo 13 tuổi, bị cáo có thực hiện hành vi hiếp dâm và bị Công an tỉnh Đắk Nông đưa vào trường giáo dưỡng. Tuy nhiên, theo kết quả xác minh, Phòng PC02 Công an tỉnh Đắk Nông xác nhận từ năm 2004 đến năm 2006 không có trường hợp nào tên Bùi Đức Nh bị đưa đi cơ sở giáo dục và đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi hiếp dâm; các vụ việc, vụ án liên quan đến tội phạm xâm hại tình dục xảy ra trên địa bàn đều do Công an tỉnh thụ lý điều tra, nhưng qua kiểm tra các sổ sách thống kê khác ghi chép lại quá trình điều tra, khởi tố, tạm giam lưu trữ không phát hiện trường hợp Bùi Đức Nh. Do vậy, chưa đủ cơ sở xác định bị cáo Nh có nhân thân xấu.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại nên chưa gây thiệt hại; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Do đó, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Đối với Nguyễn Hoàng L là người đã nhận cầm xe của Nh; Lê Thanh Q là người mang xe biển số 93P1-141.39 đi cầm cho L và được bị cáo Nhật cho 200.000đồng. Hiện nay L và Q không có mặt tại địa phương nên sẽ giải quyết sau khi điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

Lợi đã đưa cho Nh số tiền 3.000.000 đồng để nhận cầm xe, tại phiên tòa bị cáo Nhật đồng ý hoàn trả lại số tiền này nên ghi nhận và buộc bị cáo hoàn lại cho Lợi.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Thành L đã nhận lại tài sản xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển số 93P1-141.39 và không có yêu cầu gì về bồi thường nên không xem xét.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phù hợp với Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bùi Đức Nh phạm tội *“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Bùi Đức Nh 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/11/2020.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 579, Điều 580 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc Bùi Đức Nh hoàn trả cho Nguyễn Hoàng L số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

-Án phí hình sự: Bùi Đức Nh phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*);

-Án phí dân sự: Bùi Đức Nh phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nh có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa